

Bản án số: 82/2023/DSST

Ngày: 27/9/2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Xuyên

2- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thủy Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 269/TLST-DS ngày 03/7/2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 296/2023/QĐST-DS ngày 06/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần X

Trụ sở: X Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Chi nhánh: X Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Ng X, theo giấy ủy quyền 95/TB-TĐN-ĐTH ngày 11/05/2023.

(ông X có mặt)

Bị đơn: Ông Phạm Xuân H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Y Hùng Vương, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

(ông H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, các bên đương sự trình bày:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần X (gọi tắt là Ngân hàng) có ông Mai Ng X đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, Ngân hàng TMCP X - Chi nhánh Tân Định đã ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Xcombank kèm hợp đồng với ông Phạm Xuân H, hạn mức là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Thẻ tín dụng Quốc tế trên được ông Phạm Xuân H sử dụng để chi tiêu, thanh toán được một phần và sau đó không thanh toán sao kê nhiều kỳ cho Ngân hàng. Tổng số tiền đã nợ trong việc sử dụng trên tính đến ngày 27 tháng 9 năm 2023 là: 158.069.713 đồng, trong đó bao gồm gốc là 143.879.976 đồng, lãi trong hạn là 12.904.058 đồng, lãi quá hạn và phí là 1.285.679 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần gửi công văn, liên hệ bằng điện thoại nhưng ông Phạm Xuân H né tránh, điện thoại không bắt máy, không gặp mặt và không có thiện chí thanh toán. Xét thấy không thể tiếp tục thương lượng được với nhau nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Phạm Xuân H trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền là 158.069.713 đồng, trong đó bao gồm gốc là 143.879.976 đồng, lãi trong hạn là 12.904.058 đồng, lãi quá hạn và phí là 1.285.679 đồng một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật

Ông H vẫn tiếp tục chịu lãi và phí tiếp theo ngày 27/9/2023 đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Bị đơn ông Phạm Xuân H: Đã được Tòa án triệu tập giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu quan điểm: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp và thụ lý đúng thẩm quyền. Quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định pháp luật tố tụng, các đương sự đã chấp hành đúng theo qui định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, căn cứ thỏa thuận của hợp đồng tín dụng hai bên ký kết phù hợp quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:** Ngân hàng TMCP X khởi kiện ông Phạm Xuân H yêu cầu thanh toán nợ từ hợp đồng tín dụng nên đây là tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn lựa chọn Tòa án nơi thực hiện hợp đồng để giải quyết tranh chấp theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3.

[2] Bị đơn ông Phạm Xuân H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Hữu theo qui định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] **Về nội dung yêu cầu khởi kiện:** Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán số tiền 158.069.713 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4] Căn cứ vào Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Xcombank kèm hợp đồng ngày 07/8/2020 có chữ ký của ông H và đóng dấu của Ngân hàng nên xác định Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho ông H, loại thẻ cá nhân tín chấp với hạn mức là 200.000.000 đồng.

[5] Căn cứ vào các bản sao kê tài khoản của thẻ tín dụng Quốc tế Visa Signature VS0371200051 mang tên ông H thể hiện đến ngày 27/9/2023 ông H còn nợ số tiền gốc là 143.879.976 đồng, tiền lãi trong hạn phát sinh là 12.904.058 đồng, lãi quá hạn và phí là 1.285.679 đồng.

[6] Xét thấy, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên căn cứ Điều 6 của hợp đồng phát hành thẻ tín dụng, Ngân hàng chấm dứt sử dụng thẻ của ông H và buộc ông H thanh toán toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi và phí là có căn cứ.

[7] Về lãi suất: Xét mức lãi suất trong hạn là 15%/năm của ông H trong suốt quá trình vay là phù hợp quy định pháp luật. Do ông H không thanh toán số nợ đúng thời hạn nên ngoài nợ gốc, ông H còn phải chịu lãi trong hạn phát sinh là 12.904.058 đồng, lãi quá hạn và phí là 1.285.679 đồng.

[8] Ngoài ra, ông H còn phải tiếp tục chịu lãi, phí phát sinh từ ngày 28/9/2023 theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ vay.

[9] *Về án phí:* Bị đơn phải chịu án phí theo qui định tại Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 280; Điều 351; 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần X về việc buộc ông Phạm Xuân H phải trả ngay tổng số tiền 158.069.713 đồng, trong đó bao gồm nợ gốc là 143.879.976 đồng, lãi trong hạn là 12.904.058 đồng, lãi quá hạn và phí là 1.285.679 đồng tính đến ngày 27/9/2023 một lần ngay khi bản án

có hiệu lực pháp luật phát sinh từ Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Xcombank kèm hợp đồng ngày 07/8/2020.

Ông H còn phải tiếp tục chịu lãi và phí phát sinh từ ngày 28/9/2023 theo mức lãi suất và phí đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ vay.

2. Về án phí: Ông Phạm Xuân H phải chịu 7.903.486 đồng (bảy triệu chín trăm lẻ ba ngàn bốn trăm tám mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 3.812.374 đồng (ba triệu tám trăm mười hai ngàn ba trăm bảy mươi bốn đồng) cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần X theo Biên lai tạm ứng án phí số 0000660 ngày 30/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần X được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phạm Xuân H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THA DS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA